TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:46/2018/QĐST-HNGĐ

Bình Tân, ngày 11 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1621/2017/TLST–HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017 giữa:

Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm: 1987; Thường trú: số 1 , xã T, huyện H, tỉnh B; Tạm trú: đường số 9, phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Khánh H, sinh năm: 1987; Thường trú: Khu phố 3, phường P, Thành phố T, tỉnh Y.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 107, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thị Khánh H thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thị Khánh H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 50/2013, quyển số 01/2013, cấp ngày 01/07/2013 của Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố T, tỉnh Y cấp cho ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thị Khánh H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Bảo N, sinh ngày 27/9/2015.

Hai bên thống nhất giao trẻ Nguyễn Bảo N cho bà Nguyễn Thị Khánh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), thi hành vào ngày 05 mỗi tháng, bắt đầu thi hành từ ngày 05/02/2018 cho đến khi con thành niên.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đ chưa thi hành mức cấp dưỡng như trên thì hàng tháng ông Đ còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng với thời gian và khoản tiền chưa thi hành án.

Ông Đ có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, ông Đ và bà H đều có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp do yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thị Khánh H cùng chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân được cấn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001576 ngày 16/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố T , tỉnh Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Huyền